TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2026/QĐST-HNGĐ	*An Giang, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 116/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Duy P, sinh năm 1996, căn cước công dân số: 089096005273. Nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã P, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994, căn cước công dân số: 087194000625. Nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã P, tỉnh An Giang.

Căn cứ Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Duy P và chị Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có con chung tên Nguyễn Vạn P1, sinh ngày 05/01/2023 (hiện nay do chị T nuôi dưỡng).

Giao chị Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Vạn P1 đến khi thành niên và lao động được. Anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng, thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ khi quyết định có

hiệu lực pháp luật.

Chị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, về nợ chung (phải thu, phải trả): Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Duy P tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng, chịu án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng. Tổng cộng 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 303464 ngày 20/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang, còn lại 300.000 đồng anh P được nhận lại. Chị Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 12 – An Giang;
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- UBND xã Phú Lâm;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lý Thị Rỡ